

Bản án số: 116/2020/HSST

Ngày: 18/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Thiệu Đình Thu

2/ Bà Nguyễn Lý Ngọc Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2020/HSST, ngày 10/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1958/2020/QĐXXST-HS, ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Lê Ngọc A (tên gọi khác: **Tèo**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1982 tại tỉnh Gia Lai; Thường trú: 754A Quang Trung, Tổ 2, phường X, thị xã Y, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc B và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Nguyễn Thị Ngọc T1 và 01 con (sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 08/6/2001, Tòa án Khu vực – QK5, Tòa án quân sự xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 08/HSST.

- Ngày 16/01/2014, Công an thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 18/9/2019 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kết quả điều tra về hành vi tổ chức đánh bạc.

Đầu năm 2016, Lê Hoàng V đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ đá bóng thông qua các trang mạng *ibet888* và *bong88.com* với nhà cái ở nước ngoài trong các giải bóng đá quốc tế như: Euro 2016, các giải bóng đá Ngoại hạng Anh, Ý, Đức, Pháp, Tây Ban Nha... Để tổ chức đánh bạc V đã thuê nhà ở chung cư Gia Khang, phường Tân Phú, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh làm địa chỉ liên lạc. V giao cho Lê Ngọc A trú ở phường X, thị xã Y, tỉnh Gia Lai 02 tài khoản Super Master: TV3A có 400.000 điểm, TV3E có 500.000 điểm (01 điểm quy ước là 4.237 đồng). Hai bên thỏa thuận, V trả cho Ngọc A tiền hoa hồng là 0,25% trên tổng số tiền đánh bạc. Giao cho Nguyễn Văn M trú tại nhà số 119 Nguyễn Cửu Đàm, phường Q, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh 02 tài khoản TV3B, TV3D và chia tài khoản TV35 để tổ chức cá độ đá bóng (thông qua việc chia nhỏ và giao tiếp cho các đối tượng tổ chức cá độ bóng đá). Để thanh toán tiền với các con bạc, V giao các tài khoản cá độ cho Lê Xuân T2 ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, cho Trần Xuân L ở khu vực Gia Lai (đường dây của Lê Ngọc A). Sau khi lấy tài khoản từ V, Lê Ngọc A chia 02 tài khoản Master thành nhiều tài khoản con rồi giao cho 32 đối tượng đánh bạc tại thị xã An Khê, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và các tỉnh Bình Định, Đà Nẵng, Quảng Trị... Lê Ngọc A phân công cho Lê Thành N quản lý mạng cá độ, tính toán tiền thắng thua hàng tuần trên mỗi tài khoản và giao nhận tiền với các đối tượng đánh bạc. Đối với các con bạc ở xa, Nhân sẽ ra ngân hàng để chuyển khoản, nếu N hết tiền thì Ngọc A sẽ tự mình chuyển khoản hoặc nhờ vợ là Nguyễn Thị Ngọc T1 chuyển khoản. Định kỳ vào tháng thứ 02 hàng tuần, N sẽ thanh toán tiền mặt cho Lê Hoàng V thông qua Trần Xuân L; Lê Ngọc A phân công cho Lê Minh L1 quản lý tài khoản cá độ TV0902 và giúp Ngọc A đi thanh toán tiền cá độ với các con bạc. Mỗi tháng Ngọc A trả công cho Nhân 5.000.000 đồng, trả công cho L1 bằng việc cho Lộc hưởng 2% số tiền thắng thua của con bạc trên tài khoản TV3A 0902.

Lê Hoàng V khai phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra xác định từ ngày 14/3/2016 đến ngày 11/7/2016, Lê Hoàng V và đồng phạm đã tổ chức đánh bạc với số tiền là 208.448.330.000 đồng và được hưởng lợi bất chính 521.120.000 đồng. Trong đó từ ngày 14/3/2016 đến ngày 03/7/2016 các đối tượng đã tham gia đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá trên các tài khoản của Lê Ngọc A nhiều lần với tổng số tiền sát phạt là 66.758.600.000 đồng, Lê Hoàng V đã trả cho Lê Ngọc A 166.896.500 đồng số tiền hoa hồng. Quá trình tổ chức đánh bạc tài khoản do Lê Ngọc A quản lý đã thua Lê Hoàng V 2.313.000.000 đồng.

Theo bản ghi chép của Lê Thành N phản ánh có khoảng 21 đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá trên các tài khoản của Lê Ngọc A và đã thua tổng số 1.953.791.000 đồng, các đối tượng còn lại N thanh toán trực tiếp nên không ghi chép theo dõi.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Bá T3, Lê Hữu H, Huỳnh Thế Đ, Lê Quang T4, Lê Văn N1, Vương Hoàng P khai nhận: Trong thời gian từ tháng 4

đến tháng 5/2016 đã lấy và nhiều lần sử dụng tài khoản Lê Ngọc A để đánh bạc trên mạng Internet, mỗi trận đánh đều dưới 5.000.000 đồng.

Sau khi gây án, Lê Ngọc A đã trốn khỏi địa phương đến ngày 18/9/2019 ra đầu thú khai: đã thỏa thuận và nhận 02 tài khoản của Lê Hoàng V sau đó tổ chức cho nhiều đối tượng đánh bạc với tổng số tiền là 66.758.600.000 đồng, Ngọc A được V trả tiền công bằng 0,25% số tiền đánh bạc. Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Ngọc A phù hợp với lời khai của Lê Hoàng V, Lê Thành N, Lê Minh Lộc và các đối tượng đánh bạc khác. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận mới chỉ nhận được số tiền 40.000.000 đồng từ Lê Hoàng V.

Kết quả điều tra về hành vi Tàng trữ trái phép V khí quân dụng:

Quá trình điều tra vụ án, ngày 11/7/2016, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Ngọc A ở tại số nhà 754A Quang Trung, tổ 2, phường Bình An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai kết quả khám xét đã phát hiện, thu giữ tại kết sắt trong phòng ngủ của vợ chồng Lê Ngọc A: 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen có ký hiệu HI 1764O88; 13 viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn tù; 08 viên đạn, trong đó có (06 viên đạn thân màu xanh, đầu đạn lõm, đáy viên đạn màu đồng có ký hiệu Fiocchi 12) và 01 còng số 8 bằng kim loại màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 2645/C54 ngày 22/9/2016 và kết luận giám định số 1250/C54B ngày 24/4/2017 của phân Viện KHHS Bộ Công an kết luận:

“Khẩu súng ngắn gửi giám định là súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 9mm, số hiệu HI 1764O88. Hiện tại súng còn đủ bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên nằm trong danh mục V khí quân dụng”.

+ 13 viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn tù gửi giám định, thuộc danh mục V khí quân dụng.

+ 08 viên đạn (trong đó có 06 viên đạn màu đỏ có ký hiệu Fiocchi; 02 viên đạn thân màu xanh có ký hiệu Fiocchi 12) gửi giám định là đạn súng săn cỡ 12 gauge và không phải V khí quân dụng hay công cụ hỗ trợ.

+ 03 viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn lõm màu đen (gửi giám định) là loại đạn cao su cỡ (9x22) mm, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ.

+ 01 bình xịt hơi cay và 01 còng số 8 thu giữ thuộc danh mục công cụ hỗ trợ.

Theo Lê Ngọc A khai: Khẩu súng và 13 viên đạn thu tại kết sắt là do Ngọc A nhặt được vào khoảng thời gian tháng 5/2016 tại đèo Mang Yang, tỉnh Gia Lai rồi mang về cất giấu tại kết sắt đặt trong phòng ngủ của vợ chồng Ngọc A để làm kỷ niệm và không nói cho ai biết.

Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nguồn gốc khẩu súng trên. Nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu.

Về nguồn gốc 08 viên đạn súng săn, 03 viên đạn cao su, 01 bình xịt hơi cay và 01 còng số 8 thu giữ trong hộc bàn dưới hầm nhà, theo Ngọc A khai có được là do bạn bè đến chơi để quên, nên Anh nhật cất đi. Xét hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ là hành vi hành chính nên Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Bộ Công An đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Ngọc A về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSTC-V2, ngày 06/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã truy tố:

- Bị cáo Lê Ngọc A về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và “Tàng trữ trái phép V khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc A từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép V khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội từ 05 (năm) năm tù đến 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 18/9/2019.

Buộc bị cáo Lê Ngọc A phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 40.000.000 đồng.

Về xử lý tang vật:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bộ công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Ngọc A khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 14/03/2016 đến ngày 11/07/2016, Lê Ngọc A cùng đồng phạm đã sử dụng 02 tài khoản Super Master: TV3A có 400.000 điểm, TV3E có 500.000 điểm (01 điểm quy ước là 4.237 đồng) tổ chức cho hơn 30 đối tượng tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành trên toàn quốc đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet. Đến ngày 11/7/2016, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Ngọc A ở tại số nhà 754A Quang Trung, tổ 2, phường Bình An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai phát hiện, thu giữ của Lê Ngọc A: 01 khẩu súng ngắn loại Makarov (K59) cỡ nòng 9mm, số hiệu HI 1764088 và 13 viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn tù là loại V khí quân dụng. Do đó, đã có đầy đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc A về tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và tội “Tàng trữ trái phép V khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo Lê Ngọc A một khoản tiền để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án này bị cáo Lê Ngọc A tổ chức để các con bạc sát phạt nhau với tổng số tiền là 66.758.600.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Do bị cáo Lê Ngọc A phạm 02 tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội.

Ngoài ra, bị cáo Lê Ngọc A thu lợi số tiền 40.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

Ngày 08/5/2020, gia đình bị cáo Lê Ngọc A đã nộp lại số tiền 40.000.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo Anh tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Tội phạm do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, không những xâm phạm an toàn, trật tự công cộng mà còn tạo tiền đề cho các tệ nạn xã hội ngày càng phát triển. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông ngoại được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng ba, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huân chương kháng chiến hạng nhì; bà ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất), bị cáo ra đầu thú, gia đình bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Do đó, có căn cứ để áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất dưới khung hình phạt.

Do bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Hoàng V cầm đầu trong vụ án này đã bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt mức án 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Vì vậy, trong vụ án này, để cân đối với mức hình phạt của bị cáo Lê Hoàng V và các bị cáo khác là đồng phạm của bị cáo A, Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức án của bị cáo V và các bị cáo khác để xử phạt bị cáo A một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc T1 (vợ của Lê Ngọc A) quá trình điều tra khai nhận có một số lần đi chuyển tiền theo yêu cầu của chồng. Nhưng khi thực hiện hành vi chuyển tiền T1 không biết về hành vi phạm tội của chồng mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với Lê Hoàng V, Trần Xuân L, Nguyễn Văn M, Lê Thành N1, Lê Minh L1 có hành vi phạm tội cùng đồng phạm Tổ chức đánh bạc; Nguyễn Bá T3 có hành vi đánh bạc đã bị Cơ quan điều tra khởi tố điều tra, Viện kiểm sát truy tố, Tòa án đã xét xử nghiêm minh trước pháp luật nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với các đối tượng Lâm Thảo N2, Phạm Anh T5, Lê Hoài N3, Nguyễn Văn P1, Lê Khắc T6, Lê Thành H1, Lương Công P2, Nguyễn Ngọc T7, Võ Thành P3, Nguyễn T8; các đối tượng có tên là L2, K, T9, S, T10, D, L3, V, V1, E, Q... tài liệu điều tra xác định có hành vi nhận tài khoản của Lê Ngọc A để đánh bạc. Nhưng hiện không có mặt ở nơi cư trú hoặc chưa xác định rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để làm rõ.

Về vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 (một) khẩu súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 9mm, số hiệu HI 1764088.
- 13 (mười ba) viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn tù giao cho Bộ công an xử lý theo luật định.
- 08 (tám) viên đạn (trong đó có 06 viên đạn màu đỏ có ký hiệu Fiocchi; 02 viên đạn thân màu xanh có ký hiệu Fiocchi 12).
- 03 (ba) viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn lõm màu đen.
- 01 (một) bình xịt hơi cay.
- 01 (một) còng số 8.

Ngày 06/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có Quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKSTC-V2 để chuyển toàn bộ vật chứng trong vụ án này cho Bộ chỉ huy quân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, theo Công văn số: 2096/C02-P6, ngày 14/5/2020 của Cục Cảnh sát hình sự, Bộ công an thì toàn bộ vật chứng vẫn đang được bảo quản tại kho vật chứng của Bộ công an phía Nam. Nên cần giao toàn bộ số vật chứng này cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc A: 02 (hai) năm tù** về tội “**Tổ chức đánh bạc**”; **01 (một) năm tù** về tội “**Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội là **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 18/9/2019.

Phạt tiền bị cáo Lê Ngọc A 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Lê Ngọc A phải nộp lại số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền.

(Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2019/0091763, ngày 08/5/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định.

+ 01 (một) khẩu súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 9mm, số hiệu HI 1764O88.

+ 13 (mười ba) viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn tù.

+ 08 (tám) viên đạn (trong đó có 06 viên đạn màu đỏ có ký hiệu Fiocchi; 02 viên đạn thân màu xanh có ký hiệu Fiocchi 12).

+ 03 (ba) viên đạn kim loại màu đồng, đầu đạn lõm màu đen.

+ 01 (một) bình xịt hơi cay.

+ 01 (một) còng số 8.

(Theo Công văn số: 2096/C02-P6, ngày 14/5/2020 của Cục Cảnh sát hình sự, Bộ Công an và Quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKSTC-V2 để chuyển toàn bộ vật chứng trong vụ án này cho Bộ chỉ huy quân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND-TP.HCM; | (3) |
| - Cục THA-DS; | (1) |
| - THA HS; | (2) |
| - Phòng PC53 - CA Tp. HCM; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ; | (20) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng